TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2024/HS-ST
Ngày 05 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Kim Nhàn.

2. Ông Nguyễn Quốc Cường.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 05/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 240/2024/HSST ngày 30/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2685/2024/QĐXXST-HS ngày 07/11/2024; Thông báo về việc thay đổi ngày giờ xét xử vụ án hình sự số 2809/TB-HS ngày 20/11/2024 và Thông báo về việc thay đổi ngày giờ xét xử vụ án hình sự số 2931/TB-HS ngày 28/11/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tuấn P (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 5 năm 1987 tại tỉnh V; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 487/47C/95/22 Huỳnh Tấn P, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 382/13/20/7 Huỳnh Tấn P, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn N (sinh năm 1948) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1951); Bị cáo là con thứ bảy trong gia đình có 08 người con; Vợ, con: Không có.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 07/7/2024 đến nay.

2. Họ và tên: Nguyễn Hiếu N (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1993 tại tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 564/11/5 Đại lộ B, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở hiện nay: 564/11/5 Đại lộ B, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Mạnh H

(sinh năm 1958) và bà Đoàn Kim L (sinh năm 1965); Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 người con; Vợ, con: Không có.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 10/7/2024 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu N: Ông Phan Trung H, sinh năm 1972 là luật sư Công ty Luật TNHH L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 79 Phan Văn T, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Minh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 201/13/1/19 Nguyễn X, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 487/47C/95/22 Khu phố x, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Vũ Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 418/22 H, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Phạm Thế A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 94/29A Lương Chí H, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 4P106C L1 L, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội, Nguyễn Tuấn P quen biết Nguyễn Hiếu N và thường xuyên nhắn tin nói chuyện. Ngày 06/7/2024, N rủ P gặp mặt sử dụng ma túy đá và quan hệ đồng giới, P đồng ý. P và N thống nhất P sẽ là người chuẩn bị ma túy, N sẽ phụ trách đặt phòng để sử dụng ma túy và quan hệ. Sau đó, P đặt mua ma túy đá của đối tượng (không xác định) trên mạng xã hội với giá 450.000 đồng. N đặt phòng F-9, lầu 4 thuộc hộ kinh doanh K tại số 148/26 B, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 với giá 250.000 đồng, thanh toán tiền thuê phòng bằng cách chuyển khoản từ tài khoản số 0281000242559 của N mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đến tài khoản số 044100067xxx tên Tran Minh T mở tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) do phía

khách sạn cung cấp. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N đến khách sạn nhận phòng, sau đó P đến sau. Tại phòng F-9, Phương lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói ma túy đá mà P mua, bỏ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh, số ma túy còn lại P cất vào hộp nhựa để trong túi đeo màu đen của P. Sau đó, P sử dụng bật lửa hơ nóng nỏ thủy tinh rồi đưa cho N sử dụng trước, cả hai chuyển nỏ thủy tinh qua lại để cùng sử dụng. Sau đó, cả hai quan hệ tình dục đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, N đi về còn P ở lại phòng F-9 nằm nghỉ. Đến khoảng 06 giờ 55 phút ngày 07/7/2024, khi P đang ở phòng F-9 thì bị tổ kiểm tra Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 gồm các ông Phạm Thế A, Bùi Vũ Đ và Nguyễn Quốc B kiểm tra lưu trú. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng F-9 chỉ có Nguyễn Tuấn P, tổ kiểm tra phát hiện trên ghế gỗ đặt cạnh giường ngủ có 01 bình thủy tinh gắn ống hút cùng nỏ thủy tinh, sau đó P tự lấy 01 túi đeo màu đen bên trong có 01 hộp nhựa đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ph khai là ma túy) giao nộp nên tổ công tác bắt giữ P cùng vật chứng giao Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản phạm tội quả tang, rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 giải quyết theo thẩm quyền. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đưa Nguyễn Hiếu N về làm rõ.

Theo Kết luận giám định số 8177/KL-KTHS ngày 11/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể trong 01 gói nylon (để trong 01 hộp nhựa) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn P và hình dấu Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2468 gam loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Tuấn P và Nguyễn Hiếu N khai nhận toàn bộ biên bản nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 0,2468 gam loại Methamphetamine.

- 01 (một) túi đeo màu đen.

- 01 (một) bình thủy tinh gắn ống hút cùng nó thủy tinh:

* Tạm giữ của Nguyễn Hiếu Nghĩa:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 356695112440067.

* Tạm giữ của Nguyễn Tuấn Phương:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 359272534930096.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade màu đỏ đen bạc, biển số 54Z7-49xx, số khung: RLHJF1802AY175253, số máy: JF27E0215290 (giám định số khung, số máy không bị đục lại số), qua xác minh do anh Nguyễn Tuấn L (sinh năm: 1984, Hộ khẩu thường trú: 487/47C/95/22 Huỳnh Tấn P, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là anh ruột của Nguyễn Tuấn P) đứng tên giấy đăng ký xe. Phương khai xe mô tô trên được anh L cho mượn sử

dụng. Hiện anh L đã đi khỏi nơi cư trú, không ghi được lời khai. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Các đồ vật hiện được nhập kho của Công an Quận 1 tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 247/CT-VKSQ1 ngày 25/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Hiếu N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo P và N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng; đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung 50.000.000 đồng.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiếu N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và gia đình bị cáo có ông ngoại là thương binh hạng 4/4, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung 50.000.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cụ thể:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 0,2468 gam loại Methamphetamine.

- 01 (một) túi đeo màu đen, 01 (một) bình thủy tinh gắn ống hút cùng nó thủy tinh là vật chứng bị cáo dùng để đựng ma túy và sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 356695112440067 của bị cáo Nguyễn Hiếu N.

Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số imei: 359272534930096 của bị cáo Nguyễn Tuấn P.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade màu đỏ đen bạc, biển số 54Z7-49xx, số khung: RLHJF1802AY175253, số máy: JF27E0215290 (giám định số khung, số máy không bị đục lại số), qua xác minh do anh Nguyễn Tuấn L (Sinh năm: 1984, HKTT: 487/47C/95/22 Huỳnh Tấn P, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, là anh ruột của Nguyễn Tuấn P) đứng tên giấy đăng ký xe. Xét đây là xe máy thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tuấn L, bị cáo khai anh L cho bị cáo mượn để sử dụng, anh L không biết bị cáo sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử hoàn trả chiếc xe nêu trên cho anh Nguyễn Tuấn L.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hiếu N trình bày tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo nghĩa thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 trình bày tại bản luận tội; Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, nhận thấy bị cáo N rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mục đích của bị cáo N là đến khách sạn để quan hệ tình dục đồng giới với bị cáo Phương, bị cáo nghĩa không đặt mua ma túy, không thỏa thuận hùn tiền mua ma túy với bị cáo N. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo N một mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị.

Bị cáo thống nhất với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 không tranh luận ý kiến đối với ý kiến tranh luận của luật sư Nguyễn Hiếu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Ngày 06/7/2024, tại phòng F-9, lầu 4 thuộc hộ kinh doanh K, địa chỉ số 148/26 B, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Nguyễn Tuấn P có hành vi cất giữ 0,2468 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản nhân và cung cấp ma túy cho Nguyễn Hiếu N cùng sử dụng, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nguyễn Hiếu N có hành vi cung cấp địa điểm để N, P cùng sử dụng ma túy nên hành vi của Nguyễn Hiếu N đã đồng phạm với Nguyễn Tuấn P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Hành vi của bị cáo P và bị cáo N đủ các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc dược ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân vẫn cố tình thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn P: Xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 50.000.000 đồng đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng cộng là 55.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hiếu N: Xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 50.000.000 đồng đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo N có ông ngoại tên Đoàn Văn Đ là thương binh hạng 4/4 theo Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh do cấp ngày 17/9/1987 do Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh Sông Bé (nay là Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh Bình Dương) cấp. Do đó bị cáo Nguyễn Hiếu N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nhận thấy các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì ở địa phương các bị cáo luôn chấp hành tốt các đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do đó Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Tuấn P, qua điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng:

* Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn P:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 359272534930096, số imei 2: 359272534870482 đã qua sử dụng. Xét đây là điện thoại bị cáo P sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,2468 gam loại Methamphetamine, xét ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi đeo màu đen và 01 bình thủy tinh gắn ống hút cùng nỏ thủy tinh là vật chứng bị cáo P sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade màu đỏ đen bạc, biển số 54Z7-49xx, số khung: RLHJF1802AY175253, số máy: JF27E0215290 (giám định số khung, số máy không bị đục lại số), qua xác minh do anh Nguyễn Tuấn L (Sinh năm: 1984, HKTT: 487/47C/95/22 Huỳnh Tấn P, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, là anh ruột của Nguyễn Tuấn P) đứng tên giấy đăng ký xe. Xét đây là xe máy thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tuấn L, bị cáo khai anh L cho bị cáo mượn để sử dụng, anh L không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Do đó hoàn trả chiếc xe nêu trên cho anh Nguyễn Tuấn L.

* Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Hiếu N:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 356695112440067, đã qua sử dụng. Xét đây là điện thoại bị cáo N sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Tuấn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là 01 năm (một) năm 03 (ba) tháng tù giam; xử phạt về tội "Tổ chức trái phép chất ma túy" là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam; tổng hợp hình phạt là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 07/7/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tuấn P số tiền 5.000.000 đồng đối với tội "Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy" và 50.000.000 đồng đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng cộng là 55.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiếu N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Hiếu N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 10/7/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hiếu N số tiền 50.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 359272534930096, số imei 2: 359272534870482.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,2468 gam loại Methamphetamine.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi đeo màu đen và 01 bình thủy tinh gắn ống hút cùng nỏ thủy tinh.

- Hoàn trả cho anh Nguyễn Tuấn L 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade màu đỏ đen bạc, biển số 54Z7-49xx, số khung: RLHJF1802AY175253, số máy: JF27E0215290.

- Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 356695112440067.

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1444/LNK-ĐCSMTB ngày 03/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 1.

4. Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tuấn P và Nguyễn Hiếu N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tuấn P và Nguyễn Hiếu N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**